

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 11/2018/HSST

Ngày: 07 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thành Quyến;

2. Ông: Bùi Văn Phục.

-Thư ký phiên tòa: ông Phan Công Trện là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc Th** (Th Cùi), sinh năm 1984, tại huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp A2, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang; số CMND: 363568703; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; con ông Trần Ngọc Tr và bà Phan Thị S; bị cáo chưa có vợ; tiền sự: không, tiền án: 02 lần:

-Ngày 15.11.2012 Trần Ngọc Th bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 15.11.2013 tại trại giam Kênh 5, về nghĩa vụ dân sự và án phí đã chấp hành xong.

-Ngày 08.12.2015 Trần Ngọc Th bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 16.6.2017 tại trại giam Kênh 5, về nghĩa vụ dân sự và án phí chưa chấp hành xong. Bị bắt tạm giam ngày 11.11.2017 cho đến nay, có mặt.

-Người bị hại: Trần Ngọc H, sinh năm 1977, nơi cư trú ấp A2, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hồ Văn S, sinh năm 1969, nơi cư trú ấp A2, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

2. Trần Thị Mộng Th, sinh năm 1995, nơi cư trú ấp A2, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19.11.2017. Trần Ngọc Th đi ra ngoài vườn phía sau nhà thì phát hiện tại nương vườn bên phần đất của Trần Ngọc H ngụ cùng ấp có đặt một cái máy xăng hiệu Yokohama loại 5,5 HP được gắn vào một giàn láp và một đầu bò bơm nước dùng để tưới cam không người trông coi nên Th nảy sinh ý định lấy trộm, lúc này Th đi đến tiệm sửa xe của Hồ Văn S mượn 01 chìa khóa vặn ốc số 13 và lấy một cái bao trong nhà đem ra vườn rồi khiêng máy xăng cùng giàn láp và đầu bò bơm nước đến phần đất của ông Lại Văn X cách nơi đặt máy khoảng 10 mét. Th dùng chìa khóa mở ốc lấy đầu máy xăng bỏ vào bao đem về nhà còn giàn láp và đầu bò bơm nước bỏ lại phần đất của ông X, sau đó Th mượn điện thoại di động của em gái tên Trần Thị Mộng Th và gắn sim điện thoại của Th vào gọi điện thoại cho một người bạn tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) nói là: lên chờ đồ đi bán, lấy đồ chơi (nghĩa là mua ma túy sử dụng). Khoảng 30 phút sau L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius không rõ biển kiểm soát đến chỗ Th đem máy trộm được của anh H đi bán, thì bị anh H phát hiện chạy đến kêu Th bỏ máy xuống. Th bỏ máy xuống rồi lên xe của L bỏ chạy. Đến 15 giờ cùng ngày anh Trần Ngọc H đến Công an xã L trình báo sự việc.

Quá trình xác minh, điều tra làm rõ Trần Ngọc Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Ngày 11.11.2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Trần Ngọc Th về tội trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện H kết luận: 01 máy xăng hiệu Yokohama loại 5,5 HP mua năm 2016 giá trị sử dụng còn lại là 2.160.000 đồng; 01 giàn láp máy bơm nước mua năm 2017 giá trị sử dụng còn lại là 784.000 đồng; 01 đầu bò bơm nước mua năm 2017 giá trị sử dụng còn lại là 490.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Trần Ngọc Th lén lút chiếm đoạt của anh Trần Ngọc H là 3.434.000 đồng.

Đối với tên L qua xác minh không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không làm việc được.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

-Người bị hại trình bày: về trách nhiệm hình sự, mặc dù bị cáo đã phạm tội nhiều lần nhưng bị cáo đối xử với bà con xóm giềng rất hiền hòa nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự do tài sản đã được thu hồi nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Trần Ngọc Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, khoản 2, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 3, 33, 45; Điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm c, khoản 2, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11.11.2017. Về dân sự người bị hại không yêu cầu, không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã trao trả cho người bị hại nên thông qua.

Bị cáo tự bào chữa: bị cáo không tranh luận và không bào chữa gì thêm.

Ý kiến của người bị hại: không tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: thời gian qua bị cáo đã xác định được sai lầm của bản thân, hiện tại bị cáo rất ân hận về việc vi phạm pháp luật. bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt, khi được về với cộng đồng bị cáo xin hứa sẽ trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về mặt khách quan: bị cáo Th lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản là một cái máy xăng hiệu Yokohama loại 5,5 HP được gắn vào một giàn lúp và một đầu bò bơm nước dùng để tưới cam có giá trị 3.434.000 đồng. Về mặt khách thể: hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Về mặt chủ quan: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Về mặt chủ thể: khi thực hiện hành vi bị cáo Th có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan. Đồng thời, ngày 15.11.2012 bị cáo Th bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 15.11.2013, đến ngày 31.7.2015 bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này là tái phạm, ngày 08.12.2015 Trần Ngọc Th bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 16.6.2017, đến ngày 09.11.2017 tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm, do đó đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi trên đây của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật, đã bị xử lý, có thời gian cải tạo, học tập nhưng bị cáo chưa thể trở thành công dân có ích. Do đó cần có một hình phạt là tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Về nhân thân: địa phương nơi bị cáo cư trú xác định: từ ngày 01/01/2003 đến ngày 24/7/2012 Trần Ngọc Th có 05 lần bị xử lý hành chính, trong đó có 04 lần bị Công an xã L, huyện H áp dụng Nghị

định 163/CP của Chính Phủ về sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp vật. Xét thấy, thời hạn được xem như hết tiền sự nhưng bị cáo không được xem là có nhân thân tốt.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo sau khi có xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhằm đảm bảo tính công minh của pháp luật, cần có hình thức xử lý nghiêm đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. LỜI đề nghị của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu, không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 máy xăng hiệu Yokohama loại 5,5 HP, 01 giàn lắp máy bơm nước và 01 đầu bò bơm nước. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trao trả cho anh Trần Ngọc H

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” .

-Áp dụng: điểm c, khoản 2 Điều 138, Điều 3, Điều 33, Điều 45; Điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Th **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11 tháng 11 năm 2017.

-Về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu, không xem xét.

-Về án phí: áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội: buộc bị cáo Trần Ngọc Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo; người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang
- VKSND H.Phụng Hiệp ;
- Công an H. H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Liêm